TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:99/2018/QĐST–HNGĐ	*Cái Nước, ngày 31 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 222/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thanh T, sinh năm 1977

Địa chỉ cư trú: ấp TP, xã HT, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1967

Địa chỉ cư trú: ấp NPG, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thanh T và anh Trần Văn Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: chị Phạm Thanh T và anh Trần Văn Tr thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị Phạm Thanh T và anh Trần Văn Tr thống nhất giao cháu Trần Thanh N, sinh ngày 02.9.2003 và Trần Thanh Kh, sinh ngày 29/9/2008 cho chị Phạm Thanh T nuôi dưỡng. Anh Trần Văn Tr không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Văn Tr không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: chị Phạm Thanh T và anh Trần Văn Tr thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: chị Phạm Thanh T và anh Trần Văn Tr thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Phạm Thanh T và anh Trần Văn Tr mỗi người phải chịu là 75.000 đồng, nhưng chị T và anh Tr thống nhất chị T chịu toàn bộ án phí. Do đó, chị T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền đã dự nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004390 ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị T được nhận lại số 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- VKSND huyện Cái Nước;
- UBND xã Hòa Thành;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Kỳ